

Số: /BC-UBND

Quảng Xương, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Về việc thẩm tra đánh giá chấm điểm và kết quả xây dựng xã Quảng Ngọc đạt tiêu chí xã ATTP nâng cao

Căn cứ Kế hoạch số 259/KH-UBND ngày 30/11/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 624-KL/TU ngày 04/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3595/2022/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành Bộ tiêu chí và hướng dẫn đánh giá chấm điểm, công nhận xã, phường, xã đạt tiêu chí ATTP, ATTP nâng cao tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 122-KH/TU ngày 20/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XIII) “Về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới”;

Căn cứ Quyết định số 279 /QĐ-UBND ngày 13/01/2023 của UBND huyện Quảng Xương Về việc ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy, Nghị quyết của HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2023;

Xét đề nghị của UBND xã Quảng Ngọc tại Tờ trình số 165 /TTr-UBND ngày 15/12/2023 về việc đề nghị thẩm tra xã Quảng Ngọc đạt tiêu chí xã ATTP nâng cao năm 2023.

UBND huyện Quảng Xương báo cáo kết quả thẩm tra, đánh giá việc xây dựng xã Quảng Ngọc đạt tiêu chí ATTP nâng cao, cụ thể như sau:

I. THỜI GIAN THẨM TRA:

UBND huyện Quảng Xương nhận được Tờ trình số 165/TTr-UBND ngày 15/12/2023 của UBND xã Quảng Ngọc về việc đề nghị thẩm tra xã đạt tiêu chí an toàn thực phẩm nâng cao. UBND huyện tổ chức thẩm tra các tiêu chí xã ATTP nâng cao đối với xã Quảng Ngọc. Thời gian tổ chức thẩm tra: Ngày 16/12/2023

II. KẾT QUẢ THẨM TRA

1. Tiêu chí I: Chỉ đạo điều hành

1.1. Nội dung tiêu chí 1: Tổ chức bộ máy.

1.1.1. Nội dung tiêu chí 1.1: Thành lập/kiện toàn Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh ATTP (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

- **Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:** Quyết định thành lập và phân công nhiệm vụ cho các thành viên BCD; Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo (nếu có).

- **Các nội dung đã thực hiện:**

UBND xã đã thành lập BCD về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã Quảng Ngọc tại Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 và Thông báo số 01/TB – BCD ngày 19/01/2018 về phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên BCD kèm theo QĐ. *(Gồm 17 thành viên có phân công nhiệm vụ đầy đủ cho các thành viên; đồng chí Chủ tịch UBND xã là Trưởng ban)*

Kiện toàn Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm tại Quyết định số: 242/QĐ-UBND ngày 20/11/2023; và Danh sách phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên BCD kèm theo QĐ.

- **Kết quả thẩm tra đánh giá chấm điểm:** 2/2 điểm.

1.1.2. Nội dung tiêu chí 1.2: Thành lập/kiện toàn Tổ giám sát cộng đồng tổ dân phố về ATTP (Sau đây gọi tắt là Tổ giám sát)

- **Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:** Quyết định thành lập Tổ giám sát, quyết định kiện toàn (nếu có).

- **Các nội dung đã thực hiện:**

Các Tổ giám sát cộng đồng về ATTP trên địa bàn xã được kiện toàn theo Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 16/4/2020 của Chủ tịch UBND xã về việc thành lập các tổ giám sát cộng đồng thôn. Gồm 3 thôn, mỗi tổ giám có 3 thành viên, trong đó đồng chí trưởng thôn làm tổ trưởng tổ giám sát, 02 đồng chí làm tổ viên) và được kiện toàn lại theo quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 03/4/2023.

Các Tổ giám sát có thông báo phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

- **Kết quả thẩm tra đánh giá chấm điểm :** 2/2 điểm.

1.2. Nội dung tiêu chí 2: Thẻ chế, kế hoạch

1.2.1. Nội dung tiêu chí 2.1: Ban hành quy chế, kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo, Tổ giám sát.

- **Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:** Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo, Tổ giám sát; Kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban chỉ đạo có đưa giải pháp thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động năm (có chi tiết nhiệm vụ hàng tháng) của Tổ giám sát.

- **Các nội dung đã thực hiện:**

+ *Về quy chế:*

* Ban chỉ đạo xã đã ban hành Quy chế hoạt động của BCD tại Quyết định số 03/QĐ - BCD ngày 25/7/2019 về việc sửa đổi quy chế hoạt động Ban chỉ đạo quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã theo Quyết định số 18/QĐ – UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành quy định phân công, phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

* Quyết định số 16/QĐ – UBND ngày 05/02/2020 của UBND xã Quảng Ngọc về việc sửa đổi quy chế hoạt động Tổ giám sát thôn (Theo Quyết định kiện toàn Tổ giám sát cộng đồng ngày 05/02/2020.

+ *Về kế hoạch hoạt động:*

+ **Năm 2021:** Ban chỉ đạo xã đã ban hành Kế hoạch số 05/KH-BCD, ngày 22/01/2021 về Hoạt động của Ban chỉ đạo về Quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã Quảng Ngọc năm 2021; 09/09 Tổ giám sát cộng đồng thôn đã ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2021, các nhiệm vụ được xây dựng cụ thể chi tiết đến hàng tháng trong năm.

+ **Năm 2022:** Ban chỉ đạo xã đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 06/01/2022 về Hoạt động của Ban chỉ đạo về Quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã Quảng Ngọc năm 2022; 09/09 Tổ giám sát cộng đồng thôn đã ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2022.

+ **Năm 2023:** Ban chỉ đạo xã đã ban hành Kế hoạch số 02/KH-BCĐ ngày 10/01/2023 về Hoạt động của Ban chỉ đạo về Quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã QUẢNG NGỌC năm 2023; 09/09 Tổ giám sát cộng đồng thôn đã ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2023.

- **Kết quả tự đánh giá chấm điểm :** 2/2 điểm.

1.2.2. Nội dung tiêu chí 2.2: Nghị quyết hoặc Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương có mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về công tác bảo đảm ATTP.

- **Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:** Nghị quyết của HĐND hoặc Kế hoạch của UBND về phát triển kinh tế - xã hội hàng năm có mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về công tác bảo đảm ATTP.

- **Các nội dung đã thực hiện:**

+ **Năm 2020:** HĐND xã phê chuẩn Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 31/12/2020 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021

+ **Năm 2021:** HĐND xã phê chuẩn Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 30/12/2021 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và mục tiêu giải pháp trọng tâm năm 2022

+ **Năm 2022:** BCH Đảng bộ xã ban hành Nghị quyết số 67-NQ/ĐU ngày 28/12/2022 về Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023, trong đó có mục tiêu phấn đấu xã đạt An toàn thực phẩm nâng cao;

HĐND xã phê chuẩn Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 30/12/2022 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội , quốc phòng – an ninh năm 2023

+ **Năm 2023:** UBND xã ban hành Quyết định số 20/QĐ – UBND ngày 30/01/2023 về việc ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – An ninh năm 2023.

- **Kết quả thẩm tra đánh giá chấm điểm :** 2/2 điểm.

1.2.3. Nội dung tiêu chí 2.3: Chương trình phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể về tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh thực phẩm chất lượng, bảo đảm ATTP.

- **Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:** Ban hành Chương trình phối hợp hoặc kế hoạch giai đoạn 2022-2025, trong đó có nhiệm vụ cụ thể hàng năm để triển khai thực hiện. Báo cáo kết quả thực hiện của UBMTTQ cùng cấp, trường hợp trình thẩm định trong quý 3,4 thì bổ sung báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm.

- **Các nội dung đã thực hiện:**

+ UBND xã và Ủy ban MTTQ xã đã ký ban hành Chương trình phối hợp số 01/CTrPH/UBND-MTTQ ngày 21/01/2021 về thực hiện công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm giai đoạn 2021 - 2025.

+ Ủy ban Mặt trận tổ quốc đã có báo cáo số 19/BC-UBND-MTTQ ngày 26/12/2022 về đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phối hợp giữa UBND và UBMTTQ về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn xã Quảng Ngọc

năm 2022; Báo cáo số 06/BC-UBND-MTTQ ngày 19/6/2023 về kết quả thực hiện nhiệm vụ ATTP 6 tháng đầu năm 2023 của UBMTTQ. Báo cáo, cũng đã chỉ ra một số việc thực hiện được như:

+ MTTQ xã gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng văn hóa ở khu dân cư” nhằm thực hiện tiêu chí 18: Môi trường và an toàn thực phẩm trong xây dựng xã Nông thôn mới nâng cao.

+ Hội nông dân phát động phong trào “Nông dân nói không với thực phẩm bẩn, xây dựng các mô hình nông dân sản xuất thực phẩm an toàn.

+ Hội Liên hiệp Phụ nữ tiếp tục duy trì và nhân rộng mô hình “Chi hội Phụ nữ tự quản về vệ sinh an toàn thực phẩm”, “Làng quê an toàn cho Phụ nữ và trẻ em”; ra mắt mô hình tổ liên kết phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế; ra mắt và nhân rộng mô hình “nhà sạch, vườn đẹp”, đến nay đã xây dựng được 150 mô hình “nhà sạch, vườn đẹp”.

+ Hội Cựu chiến binh phát động phong trào trồng hàng cây xanh

+ Đoàn Thanh niên xã phát động phong trào đường tranh Bích họa, mô hình khu vui chơi cho TTN

Thông qua việc phát động các phong trào, xây dựng các mô hình MTTQ và các đoàn thể đã tổ chức nhiều buổi nói chuyện, phối hợp với các cán bộ công chức, Hội cấp trên lồng ghép tuyên truyền, hướng dẫn các hội viên thực hành về sản xuất, tiêu dùng thực phẩm an toàn.

- **Kết quả thẩm tra đánh giá chấm điểm** : 2/2 điểm.

1.3. Nội dung tiêu chí 3: Kết quả hoạt động

1.3.1. Nội dung tiêu chí 3.1: Ban chỉ đạo, Tổ giám sát hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- **Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:** Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất của Ban chỉ đạo có kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch hoạt động; Biên bản họp hoặc sổ ghi chép giao ban định kỳ hàng quý của Ban chỉ đạo và hàng tháng của Tổ giám sát.

- **Các nội dung đã thực hiện:**

+ Về thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất của Ban chỉ đạo: Ban chỉ đạo xã đã có đầy đủ các báo cáo định kỳ và báo cáo trong các đợt cao điểm theo quy định.

+ Về biên bản họp/ sổ giao ban định kỳ của Ban chỉ đạo, Tổ giám sát:

Ban chỉ đạo, Tổ giám sát thực hiện chế độ họp, giao ban định kỳ hàng quý, tháng theo quy chế đã ban hành; Ban chỉ đạo, 09/09 tổ giám sát có sổ ghi biên bản họp theo quy định.

(Có hồ sơ lưu tại UBND xã)

- **Kết quả thẩm tra đánh giá chấm điểm:** 6/6 điểm.

1.3.2. Nội dung tiêu chí 3.2: Thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

- **Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:** UBND xã có các văn bản triển khai đầy đủ, kịp thời và thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của cấp trên giao. Báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao của UBND xã.

- **Các nội dung đã thực hiện:**

+ *Về triển khai các nhiệm vụ của cấp trên giao:*

Sau khi tiếp thu các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện, Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh ATTP huyện; từ đầu năm 2023 đến nay UBND xã, BCD xã đã xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện 18 văn bản chỉ đạo điều hành. Đồng thời, lồng ghép phổ biến, giới thiệu các quy định, văn bản của UBND tỉnh, UBND huyện thông qua các hội nghị giao ban của đơn vị *(Có phụ lục tổng hợp các văn bản chỉ đạo lưu tại xã).*

+ *Về thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao:*

UBND xã cụ thể hóa các nhiệm vụ của cấp trên giao thông qua Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND huyện, Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh hàng năm; trong đó có các mục tiêu, chỉ tiêu về duy trì an toàn thực phẩm trong năm 2022 và xây dựng xã ATTP nâng cao năm 2023; kết quả thực hiện chỉ tiêu được giao hàng năm cụ thể như sau:

Năm 2021:

Kết quả cấp giấy xác nhận xuất xứ nguồn gốc đã thực hiện trong năm 2022 như sau: tổng số lượng giấy cấp giấy xác nhận nguồn gốc xuất xứ của ngành nông nghiệp là: 321 giấy; Sản lượng trồng trọt cấp: 22.895kg; trong đó sản lượng lúa: 5.700kg; sản lượng rau củ, quả: 17.195kg; sản lượng ngành chăn nuôi: 41.551kg. Tổng số lượng giấy xác nhận nguồn gốc xuất xứ của ngành công thương là: 547 giấy. Trong đó: Số lượng bánh mỳ là 64.878 cái với 234 giấy; Bún : 182 giấy với 23489 kg bún; Bánh sinh nhật là 313 giấy với 1253 cái bánh.

Năm 2022:

* Thực hiện công văn số 172/UBND - NN ngày 19/01/2022 của UBND huyện Quảng Xương về thông báo chỉ tiêu về đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2022. Tổng số lượng giấy cấp giấy xác nhận nguồn gốc xuất xứ của ngành nông nghiệp là: 370 giấy; Sản lượng trồng trọt cấp: 31308kg; trong đó sản lượng lúa: 13900kg; sản lượng rau củ, quả: 17.408kg; sản lượng ngành chăn nuôi: 23.512kg. Tổng số lượng giấy xác nhận nguồn gốc xuất xứ của ngành công thương là: 585 giấy. Trong đó: Số lượng bánh mỳ là 51629 cái với 197 giấy; Bún : 177 giấy với 22499 kg bún; Bánh sinh nhật là 211 giấy với 1356 cái bánh.

* Về duy trì và giữ vững các tiêu chí xã ATTP: Đảm bảo duy trì và giữ vững các tiêu chí xã An toàn thực phẩm.

Năm 2023: Thực hiện công văn số 689/UBND - NN ngày 10/3/2023 của UBND huyện Quảng Xương về thông báo chỉ tiêu về đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2023. Tính đến tháng 11 năm 2023 số lượng giấy cấp giấy xác nhận nguồn gốc của ngành nông nghiệp là 348 giấy; Sản lượng trồng trọt cấp: 28627kg; trong đó sản lượng lúa: 14400kg; sản lượng rau củ, quả: 14227kg; sản lượng ngành chăn nuôi: 29088kg;

* Chỉ tiêu xây dựng xã đạt tiêu chí ATTP nâng cao: Xã Quảng Ngọc xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu và quyết tâm thực hiện thành công trong năm 2023

- ***Kết quả thẩm tra đánh giá chấm điểm : 6/6 điểm.***

1.4. Nội dung tiêu chí 4: Thường xuyên cập nhật đầy đủ nội dung thông tin lên phần mềm “Hệ thống thông tin quản lý nhà nước về ATTP tỉnh” theo quy định.

- **Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:** Cập nhật đầy đủ nội dung thông tin lên phần mềm “Hệ thống thông tin quản lý nhà nước về ATTP tỉnh” theo đúng quy định tại điều 7 Quy chế quản lý, sử dụng hệ thống thông tin quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 27/02/2019 của UBND tỉnh.

- **Các nội dung đã thực hiện:** UBND xã Quảng Ngọc đã tiến hành cập nhật đầy đủ các thông tin cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, các sản phẩm, cam kết ATTP và các trường thông tin khác của các cơ sở sản xuất kinh doanh, kiểm tra, danh sách vi phạm lên “Hệ thống thông tin quản lý nhà nước về ATTP tỉnh” theo đúng quy định.

- **Kết quả thẩm tra đánh giá chấm điểm:** 3/3 điểm.

2. Tiêu chí II: Thông tin, tuyên truyền, tập huấn

2.1. Nội dung tiêu chí 5: Tổ chức thông tin, tuyên truyền về ATTP trên hệ thống đài truyền thanh hoặc các hình thức tuyên truyền khác.

- **Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:**

+ Chủ trì triển khai xây dựng, cấp phát, tổ chức đa dạng các hình thức truyền thông: Phát thanh, băng rôn/khẩu hiệu, tờ rơi, pano, đĩa, tin/bài trên trang điện tử, mạng xã hội, ...;

+ Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện trên địa bàn.

- **Các nội dung đã thực hiện:**

UBND xã đã ban hành và tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch:

Kế hoạch số 06/KH-BCĐ ngày 15/01/2021 về việc Thông tin tuyên truyền, tập huấn về an toàn thực phẩm trên địa bàn xã năm 2021.

Kế hoạch số 56/KH-BCĐ ngày 29/12/2021 về việc Thông tin tuyên truyền, tập huấn về an toàn thực phẩm trên địa bàn xã năm 2022;

Kế hoạch số 03/KH-BCĐ ngày 10/01/2023 về việc Thông tin tuyên truyền, tập huấn về an toàn thực phẩm trên địa bàn xã năm 2023;

+ Công tác truyền thông được đa dạng hóa dưới nhiều hình thức, cụ thể trong năm 2023 như sau:

* Đài truyền thanh xã thường xuyên tuyên truyền về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn. Có trích nhật ký phát thanh về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, trong đó ghi rõ nội dung, thời lượng và được phê duyệt của UBND xã; đài truyền thanh phát 2lần/tuần, với tổng 63 bài phát thanh, 120 lượt tin bài, 1 lần phát từ 5-7 phút. Nội dung tuyên truyền: Tuyên truyền đến người tiêu dùng cách nhận biết và sử dụng thực phẩm sạch, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng; tuyên truyền luật, các văn bản dưới luật về lĩnh vực an toàn thực phẩm; tuyên truyền các điều kiện bắt buộc đối với người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thủ tục tự công bố sản phẩm, mức xử phạt đối với hành vi vi phạm VSATTP.

* Tuyên truyền vệ sinh An toàn thực phẩm bằng đĩa DVD. Qua hệ thống cổng thông tin của xã “quanglong.quangxuong.thanhhoa.gov.vn”. Đăng tải trên trang thông tin điện tử được 20 lượt tin bài, tin bài tuyên truyền về công tác bảo

đảm an toàn thực phẩm, tập trung chủ yếu hướng dẫn người dân các nguyên tắc bảo đảm an toàn thực phẩm; các hoạt động tập huấn, phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm trên trang thông tin điện tử của UBND xã Quảng Ngọc

* Tăng cường tuyên truyền bằng hình thức phát gần 1000 tờ rơi: in các quy định về điều kiện từng lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, chế biến kinh doanh thực phẩm, các hành vi vi phạm và mức xử phạt theo NĐ 115/2018/NĐ-CP đối với các lỗi thường gặp, gửi đến cho từng cơ sở đã được UBND xã đánh giá có hiệu quả.

*Băng zôn/khẩu hiệu, vi nhép:

Trong 03 đợt: Tết Nguyên đán Quý Mão, Tháng hành động, Tết trung thu đã in và treo 16 cái băng zôn ở các vị trí khu công sở xã, trạm xá, trường học, nhà văn hóa, đường liên thôn;

* Tuyên truyền qua panô, áp phích. Trong 02 đợt Tết nguyên đán và tháng hành động. Tổng đã treo 04 áp phích tuyên truyền ATTP ở trước cổng công sở ủy ban, đường tỉnh lộ.

*Lồng ghép nội dung tuyên truyền về ATTP trong Quy ước của thôn của 9 khu dân cư: Trong Quy ước thôn 09/09 thôn quy định tại Điều 9 của Quy ước là tuyên truyền về An toàn thực phẩm.

*Tuyên truyền trực tiếp tại cơ sở thực phẩm thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát. Thông qua hình thức tuyên truyền lưu động.

*Tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh các thôn ngoài ra các tổ giám sát còn thực hiện tuyên truyền lồng ghép qua các kỳ sinh hoạt chi bộ, sơ kết, tổng kết của thôn cũng như các chi hội cơ sở.

*Tuyên truyền thông qua các lớp tập huấn, phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm: trong năm 2022, 9 tháng đầu năm 2023, UBND xã và các đoàn thể phối hợp Trung tâm học tập cộng đồng đã tổ chức 12 lớp tập huấn, phổ biến kiến thức về ATTP tại xã và thôn.

*Ngoài ra UBND xã Quảng Ngọc còn phối hợp với UBND huyện thực hiện công tác thông tin tuyên truyền qua việc nhận và cấp phát các tờ gấp, sổ tay tuyên truyền về an toàn thực phẩm; cử các đối tượng theo yêu cầu tham gia các lớp tập huấn do UBND huyện chủ trì hoặc phối hợp thực hiện.

*** UBND xã phối hợp: 5 hình thức**

(1) Phối hợp với UB MTTQ, các tổ chức đoàn thể tổ chức tuyên truyền qua đài phát thanh xã, qua loa phát thanh của từng thôn và lồng ghép qua các hội nghị, dùng xe cổ động đi cổ động đến từng ngõ, từng thôn tuyên truyền về các luật ATTP, các bài về cách nhận biết, phòng tránh và mối nguy hại của thực phẩm bẩn, không an toàn cho người tiêu dùng, các quy định luật ATTP, mức xử phạt đối với hành vi vi phạm vệ sinh An toàn thực phẩm, ...Số lượng trên 55 người tham gia, với hơn 8 lượt.

(2) Phối hợp với Trường tiểu học và trường Trung học cơ sở in 2 băng Zôn trước trường và trực tiếp tuyên truyền, hướng dẫn các cháu học sinh biết các lựa chọn sản phẩm có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.

(3) Phối hợp với Trạm Y tế: Tổ chức tuyên truyền treo 03 băng zôn trước Trạm y tế xã.

(4) Phối hợp với Đoàn Thanh niên, tổ chức tuyên truyền trực tiếp cho các cháu học sinh sử dụng sản phẩm có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.

(5) UBND xã phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng đã tuyên truyền đến trên 1580 hội viên tham gia lớp học do trung tâm học tập cộng đồng mở.

- **Kết quả thẩm tra đánh giá chấm điểm:** 8/8 điểm.

2.2. Nội dung tiêu chí 6: Tổ chức các hội nghị tập huấn, phổ biến kiến thức về ATTP cho cán bộ quản lý, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.

- **Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:**

+ Chủ trì: Kế hoạch, giấy mời, tài liệu tập huấn, danh sách tham gia, báo cáo kết quả và các tài liệu chứng minh khác.

+ Phối hợp: Văn bản, danh sách tham gia, tài liệu tập huấn.

- **Các nội dung đã thực hiện:** Xác định công tác tập huấn, phổ biến kiến thức là kênh truyền đạt các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm tới người làm công tác quản lý về an toàn thực phẩm, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm một cách nhanh chóng, hiệu quả nhất. Trong thời gian vừa qua (năm 2022, 9 tháng đầu năm 2023), UBND xã Quảng Ngọc đã chủ trì, phối hợp các đoàn thể, Trung tâm học tập cộng đồng mở 12 lớp tập huấn, phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm, trồng trọt, chăn nuôi, hướng dẫn nhân dân cách sử dụng phân bón, thuốc trừ sâu sinh học trong trồng trọt với 2356 lượt người tham gia (trong đó có 3 lớp tổ chức tại hội trường UBND xã cho các đối tượng là thành viên Ban chỉ đạo, tổ giám sát, chủ cơ sở, nhân viên các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm ...trên địa bàn); Ngoài ra còn cử cán bộ phụ trách ATTP tham gia lớp tập huấn ATTP do UBND huyện chủ trì hoặc phối hợp thực hiện.

***Năm 2022:**

- **UBND xã chủ trì:**

+ Thực hiện kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 29/12/2021 của UBND xã về thông tin, tuyên truyền và đào tạo tập huấn kiến thức vệ sinh An toàn thực phẩm năm 2022. UBND xã phối hợp trung tâm học tập cộng đồng tổ chức lớp tập huấn cho các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giám sát cộng đồng tại thôn, chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm với số lượng người tham gia là 120 lượt người. Đạt tỷ lệ 100% chủ cơ sở được tập huấn ít nhất 1 lần/năm.

(có hồ sơ kèm theo).

Năm 2023:

+ UBND xã ban hành Kế hoạch số 03/KH-UBND, ngày 10/01/2023, về thông tin, tuyên truyền và đào tạo tập huấn kiến thức vệ sinh An toàn thực phẩm năm 2023.

+ Tháng 8/2023 UBND Huyện Quảng Xương phối hợp cùng Văn Phòng Điều phối Vệ sinh an toàn thực phẩm Tỉnh tổ chức 01 lớp tập huấn cho các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giám sát cộng đồng tại thôn, chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn xã với hơn 150 người tham dự.

+ UBND xã phối hợp với các đoàn thể mở 9 lớp tập huấn về xây dựng vườn mẫu; Xây dựng mô hình nhà sạch vườn đẹp; Kiến thức về trồng trọt và chăn nuôi, với tổng số 1735 hội viên của các đoàn thể tham gia

(Có hồ sơ kèm theo)

- Kết quả thẩm tra đánh giá chấm điểm : 7/7 điểm.

2.3. Nội dung tiêu chí 7: Thực hiện công khai vi phạm pháp luật về ATTP; biểu dương, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến trong công tác bảo đảm ATTP.

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:

+ Công khai các cơ sở có hành vi vi phạm pháp luật về ATTP bằng các hình thức phù hợp: Báo cáo, công văn, văn bản phê duyệt của các cấp có thẩm quyền yêu cầu công khai, tin/bài tuyên truyền, giấy tờ liên quan khác.

+ Biểu dương, khen thưởng: các tin/bài truyền thông, quyết định khen thưởng hoặc hình thức khen thưởng khác kèm theo tài liệu liên quan.

- Các nội dung đã thực hiện:

+ Trong năm 2021, 2022, 9 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn xã không có cơ sở vi phạm các điều kiện bảo đảm an toàn trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

+ Biểu dương, khen thưởng: không

- Kết quả thẩm tra đánh giá chấm điểm: 2/2 điểm.

3. Tiêu chí III: Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định.

3.1. Nội dung tiêu chí 8: Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định.

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:

+ Danh sách thống kê đầy đủ các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc diện cấp GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định tại điều 11 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

+ Danh sách thống kê đầy đủ các cơ sở dịch vụ ăn uống được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định.

+ Bản phô tô giấy chứng nhận còn hiệu lực.

+ Kết quả kiểm tra thực tế của thành viên tổ thẩm định.

- Các nội dung đã thực hiện:

+ Xã có 23 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định

- Kết quả thẩm tra đánh giá chấm điểm: 6/6 điểm.

3.2. Nội dung tiêu chí 9: Tỷ lệ cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP tuân thủ các yêu cầu về điều kiện bảo đảm ATTP tương ứng.

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:

+ Danh sách thống kê các cơ sở không thuộc diện cấp GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định tại điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

+ Bản cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn hoặc bản phô tô biên bản kiểm tra của các Đoàn kiểm tra hoặc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về ATTP kết luận tuân thủ các quy định (nếu có).

+ Kết quả kiểm tra thực tế của thành viên Tổ thẩm định.

- Các nội dung đã thực hiện:

- Từ năm 2022 đến tháng 11 năm 2023 có 124 cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm; Cụ thể: 58 cơ sở thuộc ngành nông nghiệp quản lý; 34 cơ sở thuộc ngành công thương quản lý; 32 cơ sở thuộc ngành y tế quản lý.

Xã có 1 bếp ăn tập thể của Trường mầm non đã được Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm cấp giấy công nhận bếp ăn bảo đảm ATTP).

(Có danh sách và các bản cam kết, Giấy công nhận lưu tại UBND xã).

- Kết quả thẩm tra đánh giá chấm điểm: 6/6 điểm.

3.3. Nội dung tiêu chí 10: Yêu cầu về chợ kinh doanh thực phẩm (đối với xã có chợ nằm trong quy hoạch) hoặc cửa hàng kinh doanh thực phẩm (đối với xã không có chợ nằm trong quy hoạch)

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:

+ Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP cho cửa hàng còn hiệu lực
+ Biên bản kiểm tra của các đoàn kiểm tra từ cấp huyện trở lên đánh giá đạt hoặc kết luận tuân thủ các quy định về ATTP còn hiệu lực.

+ Cửa hàng phải thường xuyên duy trì liên tục các quy định.

+ Kết quả kiểm tra thực tế của thành viên Tổ thẩm định.

- Các nội dung đã thực hiện:

+ Trên địa bàn xã có 01 (chợ Hội) là chợ hạng 3 do UBND xã quản lý. Chợ Hội có 156 gian hàng. Trong đó: có 128 gian hàng kinh doanh cố định tại chợ, 100% tiểu thương ký cam kết an toàn thực phẩm với UBND xã.

- Kết quả thẩm tra đánh giá chấm điểm: 6/6 điểm.

3.4. Nội dung tiêu chí 11: Tỷ lệ các cơ sở lưu trữ hồ sơ về nguồn gốc, xuất xứ nguyên liệu thực phẩm và các tài liệu khác về toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo đảm truy xuất nguồn gốc theo quy định.

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm: Tại các cơ sở có chứng minh nguồn gốc, xuất xứ như: Sổ sách ghi chép, hợp đồng, hóa đơn, chứng từ ghi chép việc mua/bán hàng đảm bảo truy xuất được nguồn gốc thực phẩm; thực phẩm tươi sống có nguồn gốc động vật phải có giấy chứng nhận vệ sinh thú y; thực phẩm bao gói sẵn phải có nhãn hàng hóa có đầy đủ thông tin theo quy định ...

- Các nội dung đã thực hiện:

Qua kiểm tra tại các cơ sở trên địa bàn, các cơ sở đều lưu trữ hồ sơ về nguồn gốc, xuất xứ nguyên liệu thực phẩm bảo đảm truy xuất nguồn gốc theo quy định. Thường xuyên ghi chép lưu lại các hóa đơn, giấy tờ và nhập hàng lấy thực phẩm về chế biến, kinh doanh tại các cơ sở.

- Kết quả thẩm tra đánh giá chấm điểm: 3/3 điểm.

3.5. Nội dung tiêu chí 12: Tỷ lệ sản phẩm thực phẩm thuộc diện phải công bố sản phẩm được sản xuất trên địa bàn thực hiện tự công bố sản phẩm hoặc đăng ký công bố sản phẩm.

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:

+ Danh sách thống kê các sản phẩm thực phẩm sản xuất trên địa bàn thuộc diện phải công bố sản phẩm theo quy định.

+ Bản tự công bố sản phẩm phô tô và ảnh chứng minh bản tự công bố đã được đăng tải theo quy định.

+ Bản phô tô đăng ký công bố sản phẩm và giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp.

- Các nội dung đã thực hiện:

Trên địa bàn xã Quảng Ngọc có 01 sản phẩm thực phẩm thuộc ngành nông nghiệp quản lý, phải tự công bố theo quy định (*Có danh sách thống kê, phô tô bản tự công bố và hình ảnh chứng minh bản tự công bố đã được đăng tải kèm theo lưu tại UBND xã*)

Bản tự đăng ký công bố sản phẩm số 01QĐ/ - CBCLHKKDTNT

- Kết quả thẩm tra đánh giá chấm điểm: 3/3 điểm.

4. Tiêu chí IV: Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm

4.1. Nội dung tiêu chí 13: Tỷ lệ cơ sở được thanh tra, kiểm tra

4.1.1. Nội dung tiêu chí 13.1: *Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp huyện trở lên được thanh tra, kiểm tra, thẩm định.*

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:

+ Danh sách thống kê cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống.

+ Danh sách thống kê xếp loại cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

+ Bản phô tô Kế hoạch kiểm tra hoặc thông báo lịch kiểm tra hoặc tài liệu khác có liên quan.

+ Bản phô tô Biên bản thanh tra, kiểm tra, thẩm định của các đoàn thanh tra, kiểm tra, thẩm định.

+ Báo cáo khắc phục (nếu có).

- Các nội dung đã thực hiện:

Trên địa bàn xã có 01 cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý cấp tỉnh (bếp ăn trường mầm non) và 23 cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý cấp huyện (*Có danh sách kèm theo*)

- Kết quả thẩm tra đánh giá chấm điểm: 6/6 điểm.

4.1.2. Nội dung tiêu chí 13.2: *Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của cấp xã được kiểm tra hàng năm.*

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:

+ Danh sách thống kê cơ sở theo phân cấp quản lý của UBND xã.

+ Hồ sơ kiểm tra gồm Kế hoạch, quyết định, thông báo lịch kiểm tra, biên bản, báo cáo kết quả.

- Các nội dung đã thực hiện:

+ **Năm 2021:** UBND xã, BCĐ xã ban hành các Kế hoạch kiểm tra, Quyết định thành lập đoàn kiểm tra về vệ sinh an toàn thực phẩm vào các đợt cao điểm ATTP trong năm. BCĐ xã kết hợp việc giám sát, kiểm tra COVID-19 và tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh đến các cơ sở sản xuất kinh doanh. Đi kiểm tra 3 đợt trong năm 2021 là 120/120 cơ sở thuộc UBND xã quản lý đạt 100%. Cụ thể như sau:

***Đợt Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội xuân 2021:** Ban chỉ đạo xã đã ban hành các văn bản: Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2021 của UBND xã Quảng Ngọc về việc triển khai công tác đảm bảo vệ sinh ATTP Trong dịp Tết nguyên đán Tân Sửu và mùa lễ hội Xuân năm 2021.; Quyết

định số 15/QĐ-BCĐ, ngày 28/01/2021 về thành lập đoàn kiểm tra ATTP trong dịp tết nguyên đán năm 2021;

Kết quả đã kiểm tra được 41/120 cơ sở và không có cơ sở vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm và xử lý vi phạm hành chính.

*** Đợt Tháng hành động vì ATTP năm 2021:** UBND xã đã ban hành các văn bản: Kế hoạch số 21/KH-BCĐ ngày 15/04/2021 của Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã về triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2021; Quyết định số 123/QĐ-BCĐ ngày 15/4/2021 về thành lập đoàn kiểm tra ATTP trong Tháng hành động vì ATTP năm 2021

Kết quả đã kiểm tra 38/38 cơ sở và không có cơ sở vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm và xử lý vi phạm hành chính

*** Đợt Tết Trung thu năm 2021:**

UBND xã đã ban hành các văn bản: Kế hoạch số 32/KH-BCĐ ngày 16/8/2021 của Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã về triển khai “Tết trung thu” năm 2021; Quyết định số 373/QĐ-BCĐ ngày 16/8/2021 về thành lập đoàn kiểm tra ATTP trong Tết trung thu năm 2021

Kết quả đã kiểm tra 20 cơ sở và không có cơ sở vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm và xử lý vi phạm hành chính (Do tình hình covid – 19 diễn biến phức tạp nên chỉ thực hiện kiểm tra được 20 cơ sở/41 cơ sở còn lại)

Năm 2022, trong đợt cao điểm Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội xuân 2022, Tháng hành động vì ATTP năm 2022, tết trung thu 2022 đã ban hành các kế hoạch, quyết định, thông báo. Mặc dù tình hình dịch bệnh covid-19 diễn biến phức tạp tại địa phương nhưng các cơ sở thuộc ngành công thương và ăn uống, ngành nông nghiệp vẫn kiểm tra bình thường. Sau khi đoàn kiểm tra công tác duy trì về kiểm tra, UBND xã đã triển khai thực hiện các nội dung khắc phục. Trong năm 2022 UBND xã đã thành lập 03 đoàn đi kiểm tra tại 122/122 cơ sở thuộc UBND xã quản lý đạt 100%, cụ thể:

***Đợt Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội xuân năm 2022:** Ban chỉ đạo xã đã ban hành các văn bản: Kế hoạch số 11/KH-BCĐ, ngày 17/01/2022 Kiểm tra vệ sinh An toàn thực phẩm dịp tết nguyên đán Nhâm dần và mùa lễ hội xuân năm 2022; Quyết định số 60/QĐ-BCĐ, ngày 17/01/2022 về thành lập đoàn kiểm tra vệ sinh ATTP năm 2022;

Kết quả đã kiểm tra được 49/49 cơ sở và không có cơ sở vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm và xử lý vi phạm hành chính.

*** Đợt Tháng hành động vì ATTP năm 2022:** Ban hành Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 12/2/2022 của UBND xã Quảng Ngọc về việc ban hành Kế hoạch triển khai tháng hành động vì An toàn thực phẩm năm 2022, Quyết định số: 2160/QĐ-UBND ngày 25/4/2022 của UBND xã Quảng Ngọc Về việc thành lập đoàn kiểm tra thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022

Kết quả đã kiểm tra được cơ sở 34/34 và không có cơ sở vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm và xử lý vi phạm hành chính

*** Đợt Tết Trung thu năm 2022:**

Ban hành Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 24/8/2022 của UBND xã Quảng Ngọc về việc ban hành Kế hoạch triển khai công tác đảm bảo An toàn

thực phẩm trong dịp tết trung thu năm 2022, Quyết định số: 2287/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của UBND xã Quảng Ngọc Về việc thành lập đoàn kiểm tra liên ngành An toàn thực phẩm trong dịp tết trung thu năm 2022.

Kết quả đã kiểm tra được 38/38 cơ sở và không có cơ sở vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm và xử lý vi phạm hành chính

Tổng năm 2022, UBND xã đã kiểm tra được 121/121 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn, đạt 100%

+ Năm 2023:

***Đợt Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội xuân năm 2023**

Ban hành Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 26/12/2022 của UBND xã Quảng Ngọc về việc ban hành Kế hoạch triển khai công tác đảm bảo An toàn thực phẩm trong dịp Tết nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội xuân năm 2023, Quyết định số: 15/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND xã Quảng Ngọc Về việc thành lập đoàn kiểm tra liên ngành An toàn thực phẩm trong dịp Tết nguyên đán năm 2023.

Kết quả đã kiểm tra được 40/122 cơ sở. 09 cơ sở ngành y tế quản lý, 10 cơ sở thuộc ngành công thương, 21 cơ sở cơ sở thuộc ngành nông nghiệp. Tổng 40/40 cơ sở và không có cơ sở vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm và xử lý vi phạm hành chính.

*** Đợt Tháng hành động vì ATTP năm 2023:**

Ban hành Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 06/4/2023 của UBND xã Quảng Ngọc về việc ban hành Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2023, Quyết định số: 65/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND xã Quảng Ngọc Về việc thành lập đoàn kiểm tra liên ngành An toàn thực phẩm trong dịp Tháng hành động vì An toàn thực phẩm năm 2023

Kết quả đã kiểm tra được 39/39 cơ sở và không có cơ sở vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm và xử lý vi phạm hành chính.) 01 cơ sở phát sinh vào tháng 10/2023. Hộ đã thực hiện ký cam kết với UBND xã.

*** Đợt Tết Trung thu năm 2023:**

Ban hành Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 25/8/2023 của UBND xã Quảng Ngọc về việc ban hành Kế hoạch triển khai công tác đảm bảo An toàn thực phẩm trong dịp Tết trung thu năm 2023, Quyết định số: 210/QĐ-UBND ngày 30/8/2023 của UBND xã Quảng Ngọc Về việc thành lập đoàn kiểm tra liên ngành An toàn thực phẩm trong dịp Tết trung thu năm 2023.

Kết quả đã kiểm tra được 43/43 cơ sở và không có cơ sở vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm và xử lý vi phạm hành chính

Tổng năm 2022, UBND xã đã kiểm tra được 122/122 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn, đạt 100%

01 cơ sở phát sinh vào tháng 10/2023. Hộ đã thực hiện ký cam kết với UBND xã.

- **Kết quả thẩm tra đánh giá chấm điểm:** 12/12 điểm.

4.2. Nội dung tiêu chí 14: Tỷ lệ cơ sở vi phạm cam kết/có hành vi vi phạm hành chính được xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định

- **Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:**

+ Danh sách các cơ sở vi phạm cam kết gồm các thông tin: tên cơ sở, địa chỉ, nội dung, số lần.

+ Danh sách các cơ sở có hành vi vi phạm, gồm các thông tin: Tên cơ sở, địa chỉ, hành vi vi phạm, số tiền nộp.

+ Hồ sơ xử lý vi phạm đối với các cơ sở thuộc UBND xã quản lý, gồm: Biên bản vi phạm, quyết định xử phạt, biên lai thu tiền xử phạt (nếu có), báo cáo kết quả khắc phục của cơ sở hoặc văn bản chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm pháp luật về ATTP.

- Các nội dung đã thực hiện:

Trong năm 2021, 2022, 9 tháng đầu năm 2023, qua kiểm tra chưa phát hiện có cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có hành vi vi phạm ATTP.

- Kết quả thẩm tra đánh giá chấm điểm: 3/3 điểm.

5. Tiêu chí V: Giám sát và phòng chống ngộ độc thực phẩm

5.1. Nội dung tiêu chí 15: Quản lý các vụ ngộ độc thực phẩm và xử lý sự cố ngộ độc thực phẩm theo quy định.

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:

+ Có đầy đủ các báo cáo ngộ độc thực phẩm của Trạm y tế, Trung tâm Y tế theo quy định tại quyết định số 3081/QĐ-UBND ngày 15/7/2020 của Bộ Y tế.

+ Có hồ sơ thực hiện các bước điều tra (khi xảy ra ngộ độc, sự cố ATTP): Liệt kê sự cố xảy ra trên địa bàn, các văn bản chỉ đạo, điều tra truy xuất, xử lý sự cố, thông báo kết quả xử lý sự cố ...

- Các nội dung đã thực hiện:

Trong những năm qua, trên địa bàn xã Quảng Ngọc không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm và sự cố an toàn thực phẩm. Có các báo cáo của Trạm Y tế (3 báo cáo công tác an toàn thực phẩm và báo cáo tháng hành động vì an toàn thực phẩm).

Sổ thống kê Ngộ độc thực phẩm

Bộ phiếu điều tra Ngộ độc thực phẩm

- Kết quả thẩm tra đánh giá chấm điểm: 3/3 điểm.

5.2. Nội dung tiêu chí 16: Tỷ lệ bữa cỗ có từ 30 người ăn trở lên thực hiện ký cam kết tuân thủ các quy định về bảo đảm ATTP.

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:

+ Danh sách thống kê các bữa cỗ diễn ra, gồm các thông tin: tên tổ chức/cá nhân, sự kiện, địa điểm, thời gian, người giám sát, kết quả (giám sát và tuân thủ sau sự kiện).

+ Bản cam kết tuân thủ các quy định về bảo đảm ATTP.

- Các nội dung đã thực hiện:

Từ tháng 10/2022 đến nay: Trên địa bàn xã có 134 hộ gia đình tổ chức sự kiện, có từ 30 người ăn trở lên.

100% hộ gia đình ký cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm với UBND xã và được Tổ giám sát cộng đồng, thực hiện giám sát theo quy định. Qua giám sát các hộ gia đình cơ bản thực hiện tốt các nội dung đã cam kết, không có ngộ độc thực phẩm xảy ra. (Có danh sách và bản cam kết kèm theo)

- Kết quả thẩm tra đánh giá chấm điểm: 3/3 điểm.

5.3. Nội dung tiêu chí 17: Thực hiện xét nghiệm nhanh về ATTP tại các cơ sở được kiểm tra.

- **Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:** Báo cáo kết quả, số liệu xét nghiệm.

- **Các nội dung đã thực hiện:**

+ UBND xã mời cán bộ chuyên môn của Trung tâm y tế huyện Quảng Xương về lấy mẫu thực phẩm và sử dụng bộ KIT kiểm tra nhanh ATTP (Ông: Nguyễn Kim Chương - Trưởng phòng ATTP và bà Nguyễn Thị Thanh - Trưởng phòng xét nghiệm).

+ Thực hiện kế hoạch kiểm tra trong năm 2023, đoàn kiểm tra đã thực hiện test nhanh một số mẫu thực phẩm trên địa bàn trong đợt kiểm tra Tháng hành động và Tết Trung thu.

Kết quả test nhanh, tại thời điểm kiểm tra, các mẫu sản phẩm đảm bảo vệ sinh ATTP, đảm bảo lưu thông trên thị trường (có các báo cáo kết quả lấy mẫu, biên bản lấy mẫu lưu tại UBND xã).

- **Kết quả thẩm tra đánh giá chấm điểm:** 2/2 điểm.

6. Điểm cộng

Có 01 sản phẩm OCOOP (về thực phẩm) được đánh giá 3 sao đã được cập nhật thông tin lên Trang thông tin kết nối cung cầu nông sản, thực phẩm an toàn tỉnh Thanh Hoá.

Điểm thưởng: 1 điểm.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

- UBND xã Quảng Ngọc đã phối hợp chặt chẽ của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và cấp uỷ, chính quyền địa phương trong năm 2023 hoàn thành việc triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về ATTP nâng cao trên địa bàn.

- UBND xã Quảng Ngọc đã chủ động, kịp thời ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai pháp luật về ATTP trên địa bàn xã. Ban Chỉ đạo về ATTP xã, các tổ giám sát thôn được giao nhiệm vụ đã bám sát các văn bản của cấp trên và của xã để phối hợp xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao đạt hiệu quả.

- Công tác truyền thông, giáo dục về ATTP đã được triển khai đồng bộ trên hệ thống truyền thanh của xã và các thôn được giao nhiệm vụ đã tích cực vào cuộc. Nhận thức của người lãnh đạo quản lý và cán bộ công chức, viên chức được nâng cao; nhận thức của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng đã có sự chuyển biến tích cực.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân công, giám sát VSATTP; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Xã đã tổ chức triển khai ký cam kết và kiểm tra việc thực hiện cam kết đảm bảo VSATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ theo trách nhiệm quản lý.

2. Hạn chế và những nguyên nhân

2.1. Hạn chế:

Công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật đã tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức trách nhiệm của phần lớn người kinh doanh, tuy nhiên một bộ phận vẫn còn chậm nhận thức, ý thức chưa cao và tiêu dùng thực phẩm đôi khi còn dễ dãi, việc nêu gương người tốt việc tốt, biểu dương các cơ sở sản xuất, kinh doanh chấp hành tốt các quy định của pháp luật và phê phán, nêu tên tổ chức, các nhân vi phạm các quy định của pháp luật còn hạn chế. Xã không có cán bộ chuyên trách làm công tác ATTP, sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể trong giám sát, tuyên truyền, vận động và phát hiện, tố giác các vi phạm ATTP còn hạn chế.

2.2. Nguyên nhân:

a) Nguyên nhân chủ quan

Tổ chức thực hiện xây dựng xã ATTP nâng cao vẫn còn gặp nhiều khó khăn, công tác kiểm tra, giám sát hướng dẫn hộ gia đình, cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thực hiện công tác đảm bảo vệ sinh ATTP đã được nâng cao, tuy nhiên vẫn còn một số hạn chế, hầu hết các hộ gia đình sản xuất, kinh doanh thực phẩm với quy mô nhỏ lẻ nên việc đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo ATTP còn hạn chế.

b) Nguyên nhân khách quan

ATTP là lĩnh vực quản lý có nhiều nhạy cảm, khi kiểm tra cơ sở phải thành lập đoàn, việc thành lập đoàn còn phụ thuộc rất nhiều vào công việc của mỗi thành viên, do đó công tác kiểm tra thường xuyên, liên tục chưa được thực hiện mà chủ yếu tập trung ở các đợt cao điểm hoặc mỗi mùa vụ trong năm.

IV. KẾT LUẬN

Tổng số tiêu chí an toàn thực phẩm của xã Quảng Ngọc đã được UBND huyện Quảng Xương thẩm tra là: 05/05 tiêu chí, số điểm đạt 96 điểm (Có 01 điểm cộng). Đảm bảo đủ điều kiện để đánh giá xã Quảng Ngọc đạt tiêu chí xã ATTP nâng cao được quy định tại Quyết định số 3595/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa./.

Nơi nhận:

- VPĐP VS ATTP tỉnh để b/c;
- BCĐ về VSATTP huyện;
- Lưu: VT, VPĐP ATTP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hà Thế Anh

PHỤ LỤC 1 :
Kết quả thẩm tra, đánh giá chấm điểm tiêu chí an toàn thực phẩm nâng cao
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2023 của UBND huyện)

TT	Nội dung tiêu chí	Đánh giá chấm điểm	
		Điểm tối đa	Kết quả đánh giá
I	CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH	25	25
1	Tổ chức bộ máy.	4	4
1.1	Thành lập/kiện toàn Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).	2	2
1.2	Thành lập/kiện toàn Tổ giám sát/tự quản cộng đồng thôn, bản, phố về an toàn thực phẩm (sau đây gọi tắt là Tổ giám sát).	2	2
2	Thể chế, kế hoạch.	6	6
2.1	Ban hành Quy chế, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ giám sát.	2	2
2.2	Nghị quyết hoặc Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương có mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về an toàn thực phẩm.	2	2
2.3	Ban hành chương trình phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể về tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh thực phẩm chất lượng, bảo đảm an toàn thực phẩm.	2	2
3	Kết quả hoạt động.	15	15
3.1	Ban Chỉ đạo, Tổ giám sát hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo chức năng nhiệm vụ được giao.	6	6
3.2	Thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu được giao đảm bảo yêu cầu về số lượng, chất lượng và tiến độ.	6	6
4	Thường xuyên cập nhật đầy đủ nội dung thông tin lên phần mềm “Hệ thống thông tin quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tỉnh” theo quy định.	3	3
II.	THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN, TẬP HUẤN	17	17
5	Tổ chức thông tin, tuyên truyền về an toàn thực phẩm trên hệ thống đài truyền thanh hoặc các hình thức tuyên truyền khác.	8	8
6	Tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm cho cán bộ quản lý, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.	7	7
7	Thực hiện công khai vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm; khen thưởng, biểu dương các gương điển hình tiên tiến trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm (nếu có).	2	2
III.	CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH THỰC PHẨM TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH	24	24

8	Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định.	6	6
9	Tỷ lệ cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm tuân thủ các yêu cầu về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm tương ứng.	6	6
10	Yêu cầu về Chợ kinh doanh thực phẩm (đối với xã có chợ nằm trong quy hoạch) hoặc Cửa hàng kinh doanh thực phẩm (đối với xã không có chợ nằm trong quy hoạch).	6	6
11	Tỷ lệ các cơ sở lưu giữ hồ sơ về nguồn gốc, xuất xứ nguyên liệu thực phẩm và các tài liệu khác về toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo đảm truy xuất được nguồn gốc theo quy định.	3	3
12	Tỷ lệ sản phẩm thực phẩm thuộc diện phải công bố được sản xuất trên địa bàn thực hiện tự công bố sản phẩm hoặc có bản đăng ký công bố sản phẩm và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm theo quy định.	3	3
IV.	THANH TRA, KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM	21	21
13	Tỷ lệ cơ sở được thanh tra, kiểm tra	18	18
13.1	<i>Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của cấp tỉnh, cấp huyện được thanh tra, kiểm tra.</i>	6	6
13.2	<i>Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của cấp xã được kiểm tra.</i>	12	12
14	Tỷ lệ cơ sở có hành vi vi phạm được xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm về ATTP theo quy định (nếu có)	3	3
V.	GIÁM SÁT VÀ PHÒNG CHỐNG NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM	8	8
15	Quản lý các vụ ngộ độc thực phẩm và xử lý sự cố an toàn thực phẩm theo quy định	3	3
16	Tỷ lệ bữa cỗ có từ 30 người ăn trở lên thực hiện ký cam kết tuân thủ các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm.	3	3
17	Thực hiện xét nghiệm nhanh về an toàn thực phẩm tại các cơ sở được kiểm tra.	2	2
Điểm		95	95
VI.	ĐIỂM CỘNG	5	0
1	Có quyết định khen thưởng từ UBND cấp huyện trở lên về công tác ATTP		
2	Có ít nhất 01 sản phẩm OCCOP (về thực phẩm) được đánh giá 3 sao trở lên và đã được cập nhật thông tin lên Trang thông tin kết nối cung cầu nông sản, thực phẩm an toàn tỉnh	1	1

3	Thực hiện lấy mẫu sản phẩm thực phẩm chủ lực của địa phương ít nhất 02 mẫu/quý; kèm theo kết quả đánh giá.	2	0
4	Thực hiện xử lý cơ sở có hành vi vi phạm về ATTP.	1	0
VII.	ĐIỂM TRỪ		
1	Trên địa bàn xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm từ 30 người mắc trở lên hoặc có 01 trường hợp tử vong do ngộ độc thực phẩm hoặc để xảy ra các sự cố ATTP nghiêm trọng.	-4	
2	Trên địa bàn xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm từ 3 đến dưới 30 người mắc; hoặc để xảy ra các sự cố khác ATTP ít nghiêm trọng.	-3	
3	Báo cáo, xử lý NĐTP chậm sau khi biết tin > 24h, không kịp thời và phối hợp không tốt	-1	
TỔNG ĐIỂM		100	96